

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chi tiền trợ cấp xã hội cho sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc vùng đặc biệt khó khăn (vùng 135) - Đợt 2 năm 2024**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TDTT HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 53/1998/TTLT- BGD&ĐT- BTC- BLĐ, TB&XH ngày 25/8/1998 của Bộ GD&ĐT - BTC - BLĐ TB&XH "Hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với HSSV các trường đào tạo công lập";

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-HĐT, ngày 31/7/2024 của Hội đồng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ về học bổng và trợ cấp xã hội đối với HSSV các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Quyết định số 194/2001/QĐ-TTg ngày 21/12/2001 về việc điều chỉnh mức học bổng chính sách và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các trường đào tạo công lập quy định tại Quyết định số 1121/1997/QĐ-TTg ngày 23/12/1997 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý Đào tạo - Khoa học và Hợp tác quốc tế.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chi tiền trợ cấp xã hội cho 10 sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc vùng đặc biệt khó khăn được hưởng theo thời gian cụ thể của từng sinh viên (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Các sinh viên có tên trong danh sách kèm theo được nhận mức trợ cấp xã hội theo quy định của Nhà nước.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Quản lý đào tạo - Khoa học và Hợp tác quốc tế, Kế hoạch - Tài chính, trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Web Nhà trường;
- Lưu: VT, QLĐT-KH&HTQT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
  
**Nguyễn Duy Quyết**

**DANH SÁCH SINH VIÊN**  
**HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP XÃ HỘI NĂM 2024 ĐIỆN CON EM DTTS - VÙNG 135**

(Kèm theo Quyết định số: 1050/QĐ-ĐHSPTDTHN ngày 06 tháng 11 năm 2024)

TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	LỚP	HỘ KHẨU	DÂN TỘC	THỜI GIAN ĐƯỢC HƯỞNG
1	Lò Thu Nguyệt	01/10/2001	54Đ19BCB	Nà Nghiu, Sông Mã, Sơn La	Thái	Từ tháng 01/2024 đến hết tháng 12/2024
2	Hoàng Quốc Việt	08/12/2003	54Đ19Võ	Chiềng Khoong, Sông Mã, Sơn La	Mường	Từ tháng 01/2024 đến hết tháng 12/2024
3	Hoàng Ngọc Thúc	18/7/2005	56Đ21-BC B	Lăng Hiệu, Trùng Khánh, Cao Bằng	Tày	Từ tháng 01/2024 đến hết tháng 12/2024
4	Sin Văn Quyết	14/3/2005	56Đ21-BL	Nấm Lư, Mường Khương, Lào Cai	Nùng	Từ tháng 01/2024 đến hết tháng 12/2024
5	Ma Đức Việt	24/5/2005	56Đ21-TD	Thổ Bình, Lâm Bình, Tuyên Quang	Tày	Từ tháng 01/2024 đến hết tháng 12/2024
6	Nguyễn Gia Niên	10/4/2006	57Đ22-BC A	Yên Phú, Bắc Mê, Hà Giang	Tày	Từ tháng 9/2024 đến hết tháng 12/2024
7	Lục Thanh Tâm	24/07/2006	57Đ22-BC A	Bảo Hà, Bảo Yên, Lào Cai	Tày	Từ tháng 9/2024 đến hết tháng 12/2024
8	Hà Sỹ Đình Minh	21/3/2006	K3-QPAN	Lâm Phú, Lang Chánh, Thanh Hóa	Thái	Từ tháng 9/2024 đến hết tháng 12/2024
9	Lò Xuân Hùng	14/5/2006	K3-QPAN	Hệ Muông, Điện Biên, Điện Biên	Thái	Từ tháng 9/2024 đến hết tháng 12/2024
10	Đỗ Đức Thái Hòa	19/9/2006	K2HL-CL	Mình Quang, Lâm Bình, Tuyên Quang	Tày	Từ tháng 9/2024 đến hết tháng 12/2024

Ấn định danh sách có 10 sinh viên trong đó: 05 SV hưởng 12 tháng và 05 SV hưởng 04 tháng. /